

**KẾ HOẠCH
Rà soát văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn xã Quảng An năm 2022**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Thực hiện Kế hoạch số: 382/KH-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022; Ủy ban nhân dân xã Quảng An ban hành kế hoạch xây dựng, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Quảng An năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo thường xuyên, kịp thời trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

b) Nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội

2. Yêu cầu

Hoạt động rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi rà soát

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành đến hết ngày 31/12/2022.

2. Nội dung thực hiện

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên

- Rà soát theo văn bản quy phạm pháp luật là căn cứ pháp lý quy định tại khoản 1 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường hợp: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; Văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát.

- Rà soát căn cứ vào Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên sau thời điểm ban hành; Văn bản quy phạm pháp luật được rà soát căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội phải được các cơ quan, đơn vị thực hiện ngay khi có căn cứ theo Khoản 2 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đảm bảo về nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

b) Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được quy định tại Điều 153, khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 và Khoản 1, 2, 3 Điều 154 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được lập danh mục theo mẫu số 03, 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

Văn bản quy phạm pháp luật được xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần phải được đưa vào danh mục để công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công bố chậm nhất là 30/01/2023.

c) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực

Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành theo các chuyên đề, lĩnh vực khi có yêu cầu của cấp trên.

3. Thời gian thực hiện

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành.

Công chức tư pháp - hộ tịch xã giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã lập, tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công bố kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã chậm nhất là ngày 30/01/2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của bộ phận Tư pháp

a) Chủ trì, tham mưu việc thực hiện Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã, chủ động thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình.

b) Chuẩn bị báo cáo hàng năm về công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

2. Trách nhiệm của các bộ phận khác

Các bộ phận, công chức trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với bộ phận tư pháp xã, Ban pháp chế Hội đồng nhân dân xã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện bằng nguồn ngân sách nhà nước. Công chức Tài chính - Kế toán xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã đảm bảo kinh phí cho công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn xã Quảng An. UBND xã yêu cầu các bộ phận, các cán bộ, công chức có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Hải